

Bản án số: 41/2019/HSST

Ngày: 27/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Tuyên.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Bá Tiến

Bà Trần Thị Ngọc Lan

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Bình – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 27 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2019/HSST ngày 17 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 160/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh đối với bị cáo:

Đồng Văn Q, sinh năm 1990; Giới tính: Nam.

HKTT và chỗ ở: Thôn C, xã M, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12;

Con ông Đồng Văn G (đã chết) và bà Ngô Thị C, sinh năm 1950.

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là út.

Có vợ: Y H, sinh năm 1992; có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án: Ngày 26/12/2016, Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 29/3/2018.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/3/2019 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Trần Hoàng Hùng Cường – Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Đức Thịnh, Đoàn luật sư tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án:* Chị Đặng Thúy Đ, sinh năm 1975.

Nơi cư trú: Khu đô thị B, phường T, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được thể hiện như sau:

Khoảng 14h30 ngày 02/3/2019, tại quây lễ tân nhà nghỉ Đại Phong thuộc khu đô thị B, phường T, thị xã T; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã T bắt quả tang Đồng Văn Q đang thực hiện hành vi vận chuyển trái phép 169,5077g ma túy, loại ma túy Racemethorphan, từ phòng 301 nhà nghỉ Đại Phong đến một một địa điểm khác ngoài nhà nghỉ Đại Phong.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu tại túi quần bên phải phía trước của Q 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 10 viên nén hình đầu lâu người màu xanh.

- Thu lại bàn tay trái của Q 01 túi nilon màu hồng trong đó có 01 túi nilon màu xanh chứa 01 hộp nhựa nhãn hiệu Omachi, bên trong có chứa 338 viên nén hình đầu lâu người màu xanh.

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 plus màu trắng vàng gắn sim số 0339.138.890

- 02 chìa khóa phòng 202 và phòng 301 nhà nghỉ Đại Phong.

Tại bản kết luận giám định số 292/KLGĐMT-PC09 ngày 02/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: “- Các viên nén hình đầu lâu người màu xanh được niêm phong trong 01 phong bì thư có khối lượng: 4,9280g là ma túy, loại ma túy Racemethorphan.

- Các viên nén hình đầu lâu người màu xanh được niêm phong trong 01 hộp bìa cát tông có khối lượng: 164,5797g là ma túy, loại ma túy: Racemethorphan”.

Với nội dung như trên, tại bản cáo trạng số 51/CT-VKS-P1 ngày 16/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Đồng Văn Q phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm e khoản 3 Điều 250 BLHS 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đồng Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Bị cáo và người phụ nữ tên “Cún” là bạn bè quen biết ngoài xã hội. Bị cáo không biết “Cún” họ tên, địa chỉ ở đâu, chỉ biết Cún sử dụng số điện thoại 0963.671.222. Khoảng 11 giờ ngày 02/3/2019, Bị cáo đang ở nhà tại thôn C, xã M, huyện H, tỉnh Bắc Giang thì nhận được cuộc gọi qua Zalo của Cún, bảo: “anh xuống nhà nghỉ Đại Phong ở khu đô thị B, phường T, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh vào phòng 301 lấy cho em ít đồ và chuyển cho em số ma túy ở phòng đó đi chỗ khác, anh mang ma túy đến chỗ nào bảo em, để em ra nhận lại. Chìa khoá phòng 301, em gửi cho anh H”, Bị cáo đồng ý, sau đó thuê xe taxi từ nhà xuống nhà nghỉ Đại Phong. Khi đến nơi, bị cáo thuê phòng 202 của nhà nghỉ Đại Phong để nghỉ. Khoảng 12 giờ cùng ngày, bị cáo thuê xe ôm đi theo lời chỉ dẫn của Cún đến thôn Tam Lư, phường Đồng Nguyên, thị xã T gặp H để lấy chìa khoá phòng 301 nhà nghỉ Đại Phong. Sau khi lấy được chìa khoá, bị cáo quay lại phòng 202 nhà nghỉ Đại Phong. Một lúc sau, bị cáo lên phòng 301, mở cửa vào thấy ở trên giường có 01 hộp nhựa nhãn hiệu Omachi chứa ma túy mà trước đó Cún bảo với bị cáo, 01 túi nilon màu hồng và 01 túi nilon màu xanh. Bị cáo cho hộp nhựa chứa ma túy vào 01 túi nilon màu xanh, 01 túi nilon màu hồng rồi cầm xuống phòng 202. Tại đây, bị cáo mở hộp nhựa chứa ma túy ra thì thấy nắp hộp nhựa đã bị mở, bên trong có các viên nén màu xanh hình đầu lâu người mà bị cáo biết đó là các viên ma túy tổng hợp. Do thấy nắp hộp nhựa đã bị mở, bị cáo sợ có một số viên ma túy rơi ra tại phòng 301 nên bị cáo đi lên phòng 301 tìm. Tại phòng 301, bị cáo thấy có 10 viên nén màu xanh hình đầu lâu người ở trên giường, bị cáo đã nhặt cho vào 01 túi nilon màu trắng rồi đút vào túi quần bên phải phía trước bị cáo đang mặc rồi

quay lại phòng 202 cầm túi nilon màu hồng bên trong là hộp nhựa nhãn hiệu Omachi có đựng các viên ma túy đi xuống quầy lễ tân của nhà nghỉ Đại Phong để thanh toán tiền phòng, thì bị lực lượng Công an kiểm tra, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến của phiên tòa, trên cơ sở phân tích các căn cứ quyết định hình phạt theo quy định của BLHS đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đồng Văn Q phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm e khoản 3, 5 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 17 đến 18 năm tù và phạt tiền bị cáo từ 05 triệu đến 10 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước.

Người bào chữa cho bị cáo là Luật sư Trần Hoàng Hùng Cường phát biểu quan điểm nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt cũng như các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị. Song ông luật sư cho rằng mức hình phạt vẫn có phần nghiêm khắc đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì, bị cáo không phải là chủ mưu, phạm tội không vì mục đích lợi nhuận mà chỉ vì tình cảm cả nể, bản thân bị cáo lại không có việc làm và thu nhập ổn định, nên ông Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và miễn cho bị cáo về hình phạt bổ sung.

Bị cáo đồng ý với quan điểm bào chữa của Luật sư và không tự bào chữa bổ sung thêm vấn đề gì.

Trong phần đối đáp, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm luận tội của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả thẩm vấn cũng như kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, do vậy có đủ cơ sở kết luận: Đồng Văn Q đã có hành vi Vận chuyển trái phép chất ma túy, với số lượng ma

túy bị cáo bị bắt quả tang để vận chuyển trái phép 169,5077 gam ma túy loại ma túy Racemethorphan. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi Vận chuyển trái phép chất ma túy được quy định tại điểm e khoản 3 Điều 250 BLHS như Cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền, quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an, làm gia tăng người nghiện ma túy trong xã hội và là cầu nối của đại dịch HIV. Do vậy cần phải xử lý nghiêm bằng luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này, là người công dân bị cáo có đủ nhận thức để hiểu được tác hại của ma túy và những quy định cấm đoán của pháp luật đối với mọi hành vi phạm tội về ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm, liều lĩnh, với số lượng vận chuyển ma túy rất lớn là 169,5077 gam ma túy Racemethorphan; thời gian vận chuyển là ban ngày, bản thân bị cáo Đồng Văn Q là người có 01 tiền án ngày 26/12/2016, Tòa án nhân dân huyện Txử phạt 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học để cải sửa bản thân mà vẫn tiếp tục dẫn thân vào con đường phạm tội. Do bị cáo chưa được xóa án tích ở lần phạm tội trước, nên ở lần phạm tội này bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS; chứng tỏ bị cáo là người rất coi thường pháp luật. Do vậy, cần phải có mức án thật nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cũng để có thời gian cải tạo bị cáo thành người tốt cho xã hội. Ngoài ra, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Xét thấy, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có bố đẻ là người tham gia quân đội được tặng thưởng huân chương hạng ba nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015, nên cũng cần xem xét cho bị cáo khi lượng hình.

Đối với đối tượng tên Cún và H theo bị cáo Q khai là người đã nhờ vận chuyển ma túy và người đưa chìa khóa phòng 301 cho bị cáo, do Q không biết họ,

năm sinh, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Duy Long không dùng số điện thoại 0963.671.222, không dùng chứng minh thư nhân dân và không cho ai mượn CMTND của mình để đăng ký số điện thoại trên nên không đề cập xử lý trách nhiệm.

Đối với Chị Đặng Thúy Đ – chủ nhà nghỉ Đại Phong không biết và không tham vào việc vận chuyển nên không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự là phù hợp.

Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ số lượng ma túy còn lại sau giám định; Tịch thu tiêu hủy 02 túi nilon do không còn giá trị sử dụng; Chiếc điện thoại Iphone 6 và sim điện thoại được sử dụng làm phương tiện hỗ trợ việc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu xung công quỹ Nhà nước. Đối với 02 chiếc chìa khóa phòng nhà nghỉ Đại Phong do chị Đặng Thúy Đ là chủ nhà nghỉ do đó cần hoàn trả lại cho chị Đ.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Đồng Văn Q phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm e khoản 3 và khoản 5 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS 2015 xử phạt:

Đồng Văn Q 17 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 02/03/2019. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu) để xung quỹ Nhà nước.

Áp dụng Điều 329 BLTTHS 2015, quyết định tạm giam bị cáo Đồng Văn Q 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

- Về tang vật vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số lượng ma túy còn lại sau giám định bao gồm:

01 hộp giấy đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, niêm phong còn nguyên vẹn. Một mặt ghi chữ: K/gửi: Cơ quan CSĐT (PC04) – Công an thị xã T. Mẫu vật

còn lại sau giám định kèm theo KLGD số 292/KLGD-PC09, ghi ngày 02/3/2019 của phòng PC09 CA tỉnh Bắc Ninh

+ Tịch thu tiêu hủy 02 túi nilon màu hồng và màu xanh;

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone 6 kèm 01 sim điện thoại đã qua sử dụng.

+ Hoàn trả chị Đặng Thúy Đ 02 chiếc chìa khóa.

(Chi tiết như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 125/2019/BB-CTHA ngày 17/7/2019 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh).

Về án phí: Bị cáo Đồng Văn Q phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Ngô Bá Tiến – Trần Thị Ngọc Lan

Phạm Minh Tuyên

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao; VKS tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng PV27, PC10 CA tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Ninh;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh ;
- Bị cáo, người tham gia TT;
- Lưu HS, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Minh Tuyên